CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN XI MĂNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 855/2015/CFC-BC	*Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2015*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2015)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên công ty đại chúng:	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng		
Địa chỉ trụ sở chính:	Tầng 17 tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội		
Điện thoại:	04.6270.2127	Fax:	04.6270.2128
Vốn điều lệ:	604.921.000.000 đồng		
Email:	infor@cfc.com.vn		

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT)

Trong 6 tháng đầu năm 2015, HĐQT đã tổ chức 2 kỳ họp (họp ngày 14/01/2014, 13/4/2015) và lấy ý kiến 6 lần (Nghị quyết bằng văn bản các ngày 06/02/2015, 17/03/2015, 07/04/2015, 10/06/2015, 16/06/2015, 30/06/2015)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Lê Nam Khánh	Chủ tịch	2/2	100%	
2	Nguyễn Thị Thanh Hà	Thành viên	2/2	100%	
3	Văn Quang Đức	Thành viên	2/2	100%	
4	Nguyễn Thị Kim Thanh	Thành viên độc lập	2/2	100%	
5	Nguyễn Thị Ngọc Chi	Thành viên	1/1	100%	Miễn nhiệm từ 17/03/2015
6	Nguyễn Tiến Thắng	Thành viên	2/2	100%	
7	Đinh Ngọc Viện	Thành viên	0/1	0%	Miễn nhiệm từ 17/03/2015
8	Phạm Thị Thanh	Thành viên	1/1	100%	Bổ nhiệm thay thế từ 25/04/2015
9	Phạm Thùy Dương	Thành viên	1/1	100%	Bổ nhiệm thay thế từ 25/04/2015

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc luôn được thực hiện theo đúng quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Điều hành; Chủ yếu thông qua các cuộc họp định kỳ và xin ý kiến bằng văn bản, qua đó Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo kịp thời về mọi hoạt động kinh doanh của CFC, triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT. Các nội dung chủ yếu Tổng Giám đốc báo cáo HĐQT như nội dung các cuộc họp HĐQT nêu tại mục II dưới đây

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Nhân sự đã thực hiện theo đúng quy chế tổ chức và hoạt động cùng với thực hiện các công tác chuyên môn, tư vấn cho HĐQT. Ngày 10/06/2015, Hội đồng quản trị có quyết định số 172/2015/CFC-QĐ và 173/2015/CFC-QĐ về việc bổ nhiệm bà Phạm Thị Thanh giữ chức Chủ tịch Hội đồng xử lý rủi ro, Phạm Thị Thu Hà – đại diện vốn của Vietcombank tại CFC – giữ chức thành viên Ủy ban quản lý rủi ro.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	181/2015/NQ-HĐQT	26/1/2015	- Kiểm điểm kết quả hoạt động quý IV/2014 và định hướng quý I/2015 - Hoạt động xử lý rủi ro - Hoạt động kinh doanh tàu - Tình hình thực hiện Quỹ lương 2014 và kế hoạch lương 2015 - Kế hoạch mua thêm 1 ô tô - Tái cơ cấu theo yêu cầu của NHNN
2	283/2015NQ-HĐQT	06/02/2015	Phê duyệt nâng bậc lương chức danh công việc năm 2015
3	397/2015/NQ-HĐQT	17/3/2015	Bầu thay thế 02 thành viên HĐQT do đương nhiên mất tư cách
4	484/2015NQ-HDQT	07/4/2015	Phê duyệt danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban kiểm soát

STT	Số nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
5	541/2015/NQ-HĐQT	21/4/2015	- Kiểm điểm kết quả hoạt động quý I/2015 và định hướng quý II/2015 - Trích lập dự phòng quý I/2015 - Hoạt động xử lý rủi ro - Hoạt động kinh doanh tàu - Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015
6	709/2015/NQ-HĐQT	10/06/2015	Phân công nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị
7	725/2015/QĐ-HĐQT	16/06/2015	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2015
8	760/2015/QĐ-HĐQT	30/06/2015	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh đối với ông Văn Quang Đức

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số CMT	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Thị Thu Hà	Thành viên BKS	012398722	13/3/2008	Hà Nội	Số 6, Ngách 63, Ngõ 173, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	21/4/2013	17/3/2015	Từ nhiệm ngày 17/3/2015
2	Nguyễn Thị Ngọc Chi	Thành viên HĐQT	011878572	11/1/2011	Hà Nội	Số 104-B7, Thành Công, Q. Ba Đình, Hà Nội	23/4/2014	17/3/2015	Từ nhiệm ngày 17/3/2015

3	Đinh Ngọc Viện	Thành viên HĐQT	011952672	11/6/2011	Hà Nội	Số 5, Ngõ 93 Lý Nam Đế, Hà Nội	21/4/2013	17/3/2015	Từ nhiệm ngày 17/03/2015
4	Phạm Thị Thanh	Thành viên HĐQT	012009274	10/7/2010	Hà Nội	Căn hộ 44, 31 Thi Sách, Hai Bà Trưng, Hà Nội	25/4/2015	x	Bầu bổ sung ngày 25/04/2015
5	Phạm Thùy Dương	Thành viên HĐQT	030182000071	18/4/2014	Cục CS DKQL cư trú và DLQG về Dân cư	Số nhà 1A, ngõ 76, phố Hoa lâm, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	25/4/2015	x	Bầu bổ sung ngày 25/04/2015
6	Nguyễn Quang Bảo	Thành viên BKS	011957434	31/5/2011	Hà Nội	Số 9, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội	25/4/2015	x	Bầu bổ sung ngày 25/04/2015
7	Văn Quang Đức	Phó Tổng Giám đốc	012076560	13/7/2001	Công an Hà Nội	Tập thể Cơ khí Xây dựng Đại Mỗ, xã Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội	9/11/2010	30/6/2015	Từ nhiệm ngày 30/06/2015

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

   (Theo phụ lục 1 đính kèm)

2. Giao dịch cổ phiếu:

   (Theo phụ lục 2 đính kèm)

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): Không phát sinh

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:
- *Như k/g;*
- *Lưu VT; PKT-TH.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN XI MĂNG

Lê Nam Khánh

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
			HĐQT							
1	**LÊ NAM KHÁNH**		**Chủ tịch HĐQT**	**030940888**	**14/11/2006**	**Công an Hải Phòng**	**Ô12, BT1, Tổ 20 Khu nhà ở Thị trấn Cầu Diễn , Từ Liêm, Hà Nội**		**0**	**0%**
1.1	Lê Đình Hữu						Đã mất	Bố		
1.2	Nguyễn Thị Hảo						Đã mất	Mẹ		
1.3	Nguyễn Thị Anh			013225911	8/8/2009		Ô12, BT1, Tổ 20 Khu nhà ở Thị trấn Cầu Diễn , Từ Liêm, Hà Nội	Vợ		
1.4	Lê Thị Thu Thủy			013345747	15/10/2011		Ô12, BT1, Tổ 20 Khu nhà ở Thị trấn Cầu Diễn , Từ Liêm, Hà Nội	Con		
1.5	Lê Thị Yến			180566901	5/11/2012		Xã Kim Liên, Huyện Nam Đàn, Nghệ An	Chị		
1.6	Lê Hồng Sơn			017193222	8/6/2010		TT Chúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội	Em trai		
1.7	Lê Thị Kim Oanh			031737709	18/1/2009		Phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	Em gái		
1.8	Lê Thị Lan			031761796	3/8/2009		Phường Dư Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	Em gái		
1.9	Lê Đình Hoan			182127165	17/3/1995		Xã Kim Liên, Huyện Nam Đàn, Nghệ An	Em trai		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
1.10	Nguyễn Thị Bình			111044547	28/5/2011		TT Chúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội	Em dâu		
1.11	Lê Thị Hạnh			182178266	7/3/1996		Xã Kim Liên, Huyện Nam Đàn, Nghệ An	Em dâu		
1.12	Dương Xuân Tiến			031217729	7/9/1999		Phường Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	Em rể		
1.13	Trần Ngọc Công			031902288	21/7/2011		Phường Dư Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	Em rể		
2	**NGUYỄN THỊ THANH HÀ**		**Thành viên HĐQT Tổng giám đốc**	**011339655**	**4/1/2000**	**Công an TP Hà Nội**	**P902 Nhà A2 Ngõ 229 Phố Vọng - Phường Đồng Tâm - Hai Bà Trưng - Hà Nội**		**0**	**0%**
2.1	Nguyễn Đức Từ						Đã mất	Bố		
2.2	Phan Thị Thanh Lạng			010456198	5/6/2006		Phòng 116-E5, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Mẹ		
2.3	Nguyễn Phi Long			011341988	10/8/2006		P902 Nhà A2 Ngõ 229 Phố Vọng - Phường Đồng Tâm - Hai Bà Trưng - Hà Nội	Chồng		
2.4	Nguyễn Xuân Tài			0123731420	11/8/2004		P902 Nhà A2 Ngõ 229 Phố Vọng - Phường Đồng Tâm - Hai Bà Trưng - Hà Nội	Con		
2.5	Nguyễn Tuấn Hải			011666452	4/7/2011		Phòng 116-E5, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Anh trai		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
2.6	Nguyễn Hằng Nga			012064640	20/9/1997		Phòng 116-E5, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Chị dâu		
2.7	Nguyễn Tuấn Phong			011783149	18/6/2009		Phòng 116-E5, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Em trai		
2.8	Phan Thị Yến			013004704	18/9/2007		Phòng 116-E5, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Em dâu		
2.9	Nguyễn Thị Thanh Thủy			011807860	6/5/2008		Phòng 1712-OTC1 Bắc Linh Đàm, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	Em gái	40.000	0,07%
2.10	Hoàng Hồng Ngọc			011466576	18/6/2007		Phòng 1712-OTC1 Bắc Linh Đàm, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	Em rể		
3	**VĂN QUANG ĐỨC**		**Thành viên HĐQT**	**012076560**	**13/7/2001**	**Công an Hà Nội**	**Tập thể Cơ khí Xây dựng Đại Mỗ, xã Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội**		**-**	**0,00%**
3.1	Văn Quang Hối			010516040	30/9/2004		Tập thể Cơ khí Xây dựng Đại Mỗ, xã Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội	Bố		
3.2	Trần Thị Ngọc Hồi			010516255	30/9/2004		Tập thể Cơ khí Xây dựng Đại Mỗ, xã Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội	Mẹ		
3.3	Lê Thị Thanh Dung			011939221	1/4/1996		P.607, số 16 Ngô Tất Tố, Văn Miếu, Hà Nội	Vợ		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
3.4	Văn Quỳnh Phương			Còn nhỏ, chưa có CMTND			P.607, số 16 Ngô Tất Tố, Văn Miếu, Hà Nội	Con		
3.5	Văn Quang Hiếu			012335707	2/6/2000		Tập thể Cơ khí Xây dựng Đại Mỗ, xã Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội	Anh trai		
3.6	Nguyễn Thị Hòa			012103193	18/1/2007		Tập thể Cơ khí Xây dựng Đại Mỗ, xã Tây Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội	Chị dâu		
4	**NGUYỄN TIẾN THẮNG**		**Thành viên HĐQT**	**011753031**	**8/12/2007**	**Công an Hà Nội**	**B11, Tổ 9, P. Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, Hà Nội**		-	**0%**
4.1	Trần Thị Thảo			011753245			B11, Tổ 9, P. Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, Hà Nội	Vợ		
4.2	Nguyễn Thị Hiền			090027103			B11, Tổ 9, P. Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, Hà Nội	Mẹ		
4.3	Nguyễn Thảo Nguyên			012603660	18/4/2003	Công an Hà Nội	B11, Tổ 9, P. Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, Hà Nội	Con gái		
4.4	Nguyễn Tiến Sơn			012860415			B11, Tổ 9, P. Ô Chợ Dừa, Q.Đống Đa, Hà Nội	Con trai		
4.5	Nguyễn Tiến Chỉnh			011510879			Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	Anh trai		
4.6	Trần Thị Thu Hương			011510880			Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	Chị dâu		
4.7	Nguyễn Thị Thanh Hảo			090412260			P.Hoàng Văn Thụ, TP.Thái Nguyên	Em gái		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
4.8	Lành Văn Lư			090180749			P.Hoàng Văn Thụ, TP.Thái Nguyên	Em rể		
4.9	Nguyễn Thị Thanh Tâm			090478214			P.Hoàng Văn Thụ, TP.Thái Nguyên	Em gái		
4.10	Ngô Kiên Cường			83229921 (CMT của Quân Đội)			P.Hoàng Văn Thụ, TP.Thái Nguyên	Em rể		
5	**PHẠM THỊ THANH**		**Thành viên HĐQT**	**012009274**	**10/07/2010**	**Hà Nội**	**Căn hộ 44, 31 Thi Sách, Hai Bà Trưng, Hà Nội**		-	**0%**
5.1	Vũ Quang Nguyên			013088309	30/06/2011	Hà Nội	Căn hộ 44, 31 Thi Sách, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Chồng		
5.2	Vũ Huy Phong			Còn nhỏ chưa có CMT			Căn hộ 44, 31 Thi Sách, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Con		
5.3	Phạm Thế Nam			Đã mất				Bố		
5.4	Phí Thị Khi			140230422	05/01/2007	Hải Dương	95 Lương Thế Vinh, Hải Dương	Mẹ		
5.5	Phạm Thị Thúy			141875227	09/09/2014	Hải Dương	Minh Tân, Kinh Môn, Hải Dương	Em gái		
5.6	Nguyễn Tiến Dũng			141826308	05/03/2010	Hải Dương	Minh Tân, Kinh Môn, Hải Dương	Em rể		
5.7	Phạm Thị Niên			013029178	02/05/2013	Hà Nội	Tập thể bưu điện, Đồng Nhân, Hà Nội	Em gái		
5.8	Đàm Văn Mai			011579359	02/05/2010	Hà Nội	Tập thể bưu điện, Đồng Nhân, Hà Nội	Em rể		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
5.9	Phạm Thị Thu Đông			013309722	28/04/2012	Hà Nội	P66,CT5, Đơn Nguyên 2, TT Định Công, Hà Nội	Em gái		
5.10	Nguyễn Trọng Vinh			013021712	30/12/2007	Hà Nội	P66,CT5, Đơn Nguyên 2, TT Định Công, Hà Nội	Em rể		
5.11	Phạm Thế Phương			142303092	23/09/2003	Hải Dương	95 Lương Thế Vinh, Hải Dương	Em trai		
5.12	Đào Thị Ly			145407011	08/05/2006	Hải Dương	95 Lương Thế Vinh, Hải Dương	Em dâu		
6	**NGUYỄN THỊ KIM THANH**		**Thành viên HĐQT**	**011922940**	**10/10/2006**	**Công an Hà Nội**	**Phòng 412 F2 Tập thể Thành Công 2, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội**		**0**	**0%**
6.1	Nguyễn Quang Vệ						Đã mất	Bố		
6.2	Phạm Thị Bân			010064909			Phòng 412 F2 Tập thể Thành Công 2, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội	Mẹ		
6.3	Nguyễn Chí Cương			013175286	2/4/2009		Phòng 412 F2 Tập thể Thành Công 2, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội	Chồng		
6.4	Nguyễn Phương Chi			Còn nhỏ, chưa có CMTND			Phòng 412 F2 Tập thể Thành Công 2, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội	Con		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
6.5	Nguyễn Quang Minh			011903074			Phòng 412 F2 Tập thể Thành Công 2, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội	Em trai		
6.6	Nguyễn Thị Nguyệt			012205855	16/5/2005		Phòng 412 F2 Tập thể Thành Công 2, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội	Em gái		
6.7	Nguyễn Thiện Long			182207571	17/2/2000		Phòng 412 F2 Tập thể Thành Công 2, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội	Em rể		
6.8	Nguyễn Quang Nhật			012227040			Phòng 412 F2 Tập thể Thành Công 2, P. Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội	Em trai		
7	**PHẠM THÙY DƯƠNG**		**Thành viên HĐQT**	**030182000071**	**18/04/2014**	**Cục cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về Dân cư**	**Số nhà 1A, ngõ 76, phố Hoa lâm, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội**		**0**	**0%**
7.1	Phạm Văn Quyết			N1174540	18/02/2008	Cộng hòa Séc	Cộng hòa Séc	Bố		
7.2	Lương Thị Vụ			140200938	06/09/2011	Hải Dương	149 Trương Mỹ, TP Hải Dương, Hải Dương	Mẹ		
7.3	Nguyễn Quang Thịnh			142084936	28/03/2011	Hải Dương	Số nhà 1A, ngõ 76, phố Hoa lâm, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	Chồng		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
7.4	Phạm Lan Phương			141796749	12/12/2010	Hải Dương	Số nhà 1A, ngõ 76, phố Hoa lâm, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	Chị gái		
7.5	Nguyễn Minh Anh			Còn nhỏ, chưa có CMT			Số nhà 1A, ngõ 76, phố Hoa lâm, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	Con		
7.6	Nguyễn Minh Thư			Còn nhỏ, chưa có CMT			Số nhà 1A, ngõ 76, phố Hoa lâm, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	Con		
			BKS							
8	**NGUYỄN VĂN ĐỆ**		**Trưởng ban Kiểm soát**	**011708515**	**9/10/2000**	**Công an Hà Nội**	**P1509 JSC 34, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội**		**0**	**0%**
8.1	Nguyễn Hiện			161327672	17/9/2006		Khu 9 - TT Thịnh Long - Hải Hậu - Nam Định	Bố		
8.2	Phạm Thị Tiêu			160234546	4/7/1978		Khu 9 - TT Thịnh Long - Hải Hậu - Nam Định	Mẹ		
8.3	Bùi Thị Hồng			011789118	14/6/2002		P1509 JSC 34, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	Vợ		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
8.4	Nguyễn Đan Thi			Còn nhỏ, chưa có CMTND			P1509 JSC 34, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	Con gái		
8.5	Nguyễn Thiện			Còn nhỏ, chưa có CMTND			P1509 JSC 34, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	Con trai		
8.6	Nguyễn Thị Vụ			163127238	7/7/2008		Khu 9 - TT Thịnh Long - Hải Hậu - Nam Định	Chị gái		
8.7	Phạm Văn Việt						Khu 9 - TT Thịnh Long - Hải Hậu - Nam Định	Anh rể		
8.8	Nguyễn Văn Huynh						Đã mất	Anh Trai		
8.9	Nguyễn Văn Ân			162246496	19/11/1996		Khu 9 - TT Thịnh Long - Hải Hậu - Nam Định	Em trai		
8.10	Trần Thị Tươi						Khu 9 - TT Thịnh Long - Hải Hậu - Nam Định	Em dâu		
9	**NGUYỄN DUY DŨNG**		**Thành viên BKS**	**012300063**	**12/11/1999**	**Công an Hà Nội**	**51B2 Tập thể HV Tài chính, Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội**		**0**	**0%**
9.1	Nguyễn Duy Yên						Đã mất	Bố		
9.2	Trần Thị Bích Thụ			011346589	29/3/2005		51B2 Tập thể HV Tài chính, Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội	Mẹ		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
9.3	Nguyễn Thu Giang			012300576	17/12/1999		Hoa Bằng, Cầu Giấy, Hà Nội	Em gái		
9.4	Nguyễn Thị Vân Hà			012484534	21/1/2002		51B2 Tập thể HV Tài chính, Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội	Vợ		
9.5	Nguyễn Duy Tùng Dương						51B2 Tập thể HV Tài chính, Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội	Con trai		
9.6	Nguyễn Duy Hải Phong						51B2 Tập thể HV Tài chính, Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội	Con trai		
9.7	Vũ Sơn Tùng			011954171	28/2/2008		Hoa Bằng, Cầu Giấy, Hà Nội	Em rể		
10	**NGUYỄN QUANG BẢO**		**Thành viên BKS**	**011957434**	**31/05/2011**	**Hà Nội**	**Số 9, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội**		**-**	**0%**
10.1	Lê Thị Đỗ Quyên			012908533	26/02/2009	Hà Nội	Số 9, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội	Vợ		
10.2	Nguyễn Văn Doãn			010043964	26/05/2005	Hà Nội	Số 9, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội	Bố		
10.3	Ngô Thị Phúc			010108108	06/07/2013	Hà Nội	Số 9, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội	Mẹ		
10.4	Nguyễn Ngọc Mai			Còn nhỏ, chưa có CMT			Số 9, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội	Con		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
10.5	Nguyễn Quỳnh Anh			Còn nhỏ, chưa có CMT			Số 9, ngõ 82, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội	Con		
10.6	Nguyễn Quang Tuấn			012435597	06/11/2001	Hà Nội	Số 6A, 11 Đầm Trấu, P.Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Anh trai		
10.7	Lương Thị Tuyết			011622718	02/04/2008	Hà Nội	Số 6A, 11 Đầm Trấu, P.Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Chị dâu		
10.8	Nguyễn Quang Đông			N1424333	26/10/2010	Australia	147 Old Canterbury Road, Dulwich Hill, NSW 2203, Australia	Em trai		
10.9	Trần Thị Lương Khánh			N1543378	21/12/2011	Australia	147 Old Canterbury Road, Dulwich Hill, NSW 2203, Australia	Em dâu		
			BĐH							
11	**BÙI NGUYÊN QUỲNH**		**Phó Tổng giám đốc**	**012068078**	**12/6/2007**	**Công an Hà Nội**	**P 12B04, tầng 12A, Chung cư B4, Phạm Ngọc Thạch, Kim Liên, Hà Nội Hà Nội**		**0**	**0%**
11.1	Bùi Nguyên Đông			012428293			Số 37, Tổ 2, Ngõ Chùa Nền, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Bố		
11.2	Đỗ Thị Minh Đức			010446498	6/7/2006	Công an Hà Nội	Số 37, Tổ 2, Ngõ Chùa Nền, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Mẹ		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
11.3	Phạm Quỳnh Nga						Số 37, tổ 2, ngõ Chùa Nền, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Vợ		
11.4	Bùi Thị Nguyên Thảo			012354688			Số 37, Tổ 2, Ngõ Chùa Nền, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Em gái		
11.5	Bùi Quỳnh Khuê			Còn nhỏ, chưa có CMTND			Số 37, Tổ 2, Ngõ Chùa Nền, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Con gái		
11.6	Bùi Nguyên Đức Khánh			Còn nhỏ, chưa có CMTND			Số 37, Tổ 2, Ngõ Chùa Nền, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Con trai		
12	**NGUYỄN TUYẾT NHUNG**		**Kế toán trưởng**	**0151138959**	**22/12/2001**	**Công an Thái Bình**	**P1605 CT2, Chung cư Nàng Hương, 583 Nguyễn Trãi, Văn Quán, Hà Đông Hà Nội**		**0**	**0%**
12.1	Nguyễn Hữu Sánh						Tân Hòa, Hưng Hà, Thái Bình	Bố		
12.2	Trần Bích Huyền						Tân Hòa, Hưng Hà, Thái Bình	Mẹ		
12.3	Nguyễn Bích Nga						Tân Hòa, Hưng Hà, Thái Bình	Chị gái		
12.4	Nguyễn Thúy Hoàn						Tân Hòa, Hưng Hà, Thái Bình	Chị gái		

STT	Tên	TK giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại côngty	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Liên hệ với thành viên	Số cổ phiếu sở hữu	Ghi chú
12.5	Trần Tuấn Dũng			012488463			P1605 CT2, Chung cư Nàng Hương, 583 Nguyễn Trãi, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	Chồng		
12.6	Trần Phương Thủy			Còn nhỏ, chưa có CMTND			P1605 CT2, Chung cư Nàng Hương, 583 Nguyễn Trãi, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	Con gái		
12.7	Trần Đức Minh			Còn nhỏ, chưa có CMTND			P1605 CT2, Chung cư Nàng Hương, 583 Nguyễn Trãi, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	Con trai		

PHỤ LỤC 2: GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

STT	Họ tên	Chức vụ tại côngty/ Quan hệ	Đầu kỳ		Cuối kỳ		Lý do tăng /giảm
			SLCP	Tỷ lệ	SLCP	Tỷ lệ	
1	LÊ NAM KHÁNH	HĐQT					
		Chủ tịch HĐQT			-	0%	
2	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	Thành viên HĐQT					
		Tổng giám đốc			-	0%	
2.1	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	Em gái	0	0%	40.000	0,07%	Mua cổ phiếu
3	VĂN QUANG ĐỨC	Thành viên HĐQT					
		Phó Tổng giám đốc			-	0%	
4	NGUYỄN TIẾN THẮNG	Thành viên HĐQT			-	0%	
5	ĐINH NGỌC VIỆN	Thành viên HĐQT			-	0%	
6	NGUYỄN THỊ KIM THANH	Thành viên HĐQT			-	0%	
7	NGUYỄN THỊ NGỌC CHI	Thành viên HĐQT			-	0%	
8	NGUYỄN VĂN ĐỆ	BKS					
		Trưởng ban Kiểm soát			-	0%	
9	NGUYỄN DUY DŨNG	Thành viên BKS			-	0%	
10	PHẠM THỊ THU HÀ	Thành viên BKS			-	0%	
11	BÙI NGUYÊN QUỲNH	BĐH					
		Phó Tổng giám đốc			-	0%	
12	NGUYỄN TUYẾT NHUNG	Kế toán trưởng			-	0%	